

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NHƠN TRẠCH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79 /2021/HSST.

Ngày: 10/6/2021.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH – TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Đình Hiền.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Thái Minh Trí.

Bà Lê Thị Kim Xuyên.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Oanh, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Hương Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 87/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2021/HSST-QĐXX ngày 26 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

**L N P** ( tên gọi khác: Hùng ), sinh năm 1978. Hộ khẩu thường trú: số 126H/3 ND, P14, Q8, TP. Hồ Chí Minh. Chỗ ở hiện nay: ấp BD, xã PD, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. **Nghề nghiệp:** làm thuê; **trình độ học vấn:** không biết chữ; **dân tộc:** Kinh; **giới tính:** Nam; **tôn giáo:** không; **quốc tịch:** Việt Nam; con ông Lâm Văn Hên ( chết ) và bà Võ Thị Xuyên ( chết ). Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Cúc, sinh năm 1977 và có 1 con sinh năm 1997; tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 27/3/2000, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 9 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số: 860/HSST. Đến ngày 8/6/2007 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù tại trại giam Xuân Lộc nhưng chưa chấp hành án phí hình sự sơ thẩm và nghĩa vụ công quỹ nhà nước.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 26/1/2021. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nhơn Trạch ( có mặt ).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

L N P là đối tượng nghiện ma túy, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 13 giờ ngày 26/1/2021, L N P điều khiển xe mô tô biển số 60AN-004.46 đi từ nhà ở số 126H/3 ND, P14, Q8, TP. Hồ Chí Minh đến khu vực Bến Đò ( Bến Cát ) thuộc phường 14, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi P điều khiển xe mô tô đi đến phường 12, quận 8, thì P gặp một người đàn ông không rõ nhân thân, P hỏi mua ma túy với giá 3.000.000đ, người đàn ông đồng ý và nói với P đứng đợi ở khu vực Bến Cát. Khoảng 20 phút sau thì người đàn ông đó quay lại đưa cho P 01 gói ma túy và lấy 3.000.000đ. Sau khi mua ma túy xong, P cất giấu vào trong túi quần Jean phía sau bên trái rồi điều khiển xe mô tô qua phà Cát Lái đến khu vực huyện Nhơn Trạch tìm nơi để sử dụng ma túy. Khi P đến khu Bàu Sen thuộc, ấp 3, xã PT, huyện Nhơn Trạch thì bị lực lượng Công an xã PT kiểm tra phát hiện trong túi quần Jean 01 gói nylon bên trong có chứa ma túy dạng chất bột màu trắng, P khai nhận là Heroin, mục đích P cất giấu trong người để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an xã PT lập biên bản phạm tội quả tang và chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra L N P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại Kết luận giám định số: 227/KLGD-PC09 ngày 2/2/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong, trên phong bì có chữ ký ghi tên L N P và dấu mộc tròn đỏ của Công an xã PT, huyện Nhơn Trạch gửi đến giám định là ma túy, khối lượng 3,31034 gam, loại: Methamphetamine.

Tang vật vụ án:

- 01 ( một ) gói nylon hàn kín chứa chất bột màu trắng, thu giữ trong túi quần Jean phía sau bên trái của Lâm Ngọc P;
- 01( một ) điện thoại di động, hiệu MI, có gắn sim số 0706902089 của P.
- 01 ( một ) xe mô tô BKS : 60AN- 00446 thu giữ của L N P( không có giấy đăng ký xe ).

Tại bản cáo trạng số 89/CT.VKS-HS ngày 21/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo L N P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị :

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015 ( sửa đổi bổ sung năm 2017 ); xử phạt bị cáo L N P từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo qui định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo L N P không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[ 1 ] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về trách nhiệm hình sự: Vào ngày 26/1/2021, L N P đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khối lượng 3,31034 gam loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng tại ấp 3, xã PT, huyện Nhơn Trạch thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội nên có đủ căn cứ và cơ sở để xác định hành vi của bị cáo L N P đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, có mức hình phạt tù từ 1 năm đến 5 năm tù. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố là có căn cứ nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[3] Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu.

Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa p. Bị cáo biết việc tàng trữ sử dụng chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy nên bị cáo đã mua ma túy về tàng trữ sử dụng; cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Hiện nay, tệ nạn mua bán, tàng trữ sử dụng ma túy diễn ra hết sức phức tạp, lôi kéo nhiều người vào con đường nghiện ngập là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 mà bị cáo được hưởng. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch về tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Đối với người đàn ông có hành vi bán ma túy cho Lâm Ngọc P, do chưa xác định được nhân thân nên cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[4] Về xử lý vật chứng:

- khối lượng ma túy còn lại sau giám định là: 3,23870 gam được niêm phong trong phong bì kí hiệu số : 227/KLGD-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai là tang vật vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- 01( một ) điện thoại di động, hiệu MI, có gắn sim số 0706902089 của P do không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo P

- Đối với xe mô tô BKS: 60AN- 00446 thu giữ của L N P do chưa xác định rõ nguồn gốc, chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo L N P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 326, Điều 327 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo L N P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h điều 52 Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo L N P 03 ( ba ) năm tù .Thời hạn tù tính từ ngày 26/1/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng ma túy là: 3,23870 gam được niêm phong trong phong bì kí hiệu số: 227/KLGD-PC09 ngày 2/2/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai

- Trả lại 01( một ) điện thoại di động, hiệu MI, có gắn sim số 0706902089 cho L N P do không liên quan đến vụ án

( Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch ).

Về án Phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ.HĐTP ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo L N P phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo ;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKS huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Thi hành án;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Đặng Đình Hiền**

















